

Số: 169/2025/QĐST-KDTM

Thành phố Thủ Đức, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 50, Điều 55, Điều 306 Luật thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH G

Trụ sở: A3.17, tòa nhà O, Masteri A, số A X Hà Nội, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kim M, chức danh: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1997

Địa chỉ liên hệ: số D – 458 (tầng trệt-G) đường H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền ngày 18/6/2024)

Bị đơn: Công ty TNHH C

Địa chỉ: Green B, Lô I, Đường D, khu công nghệ cao, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee Jang Y, sinh năm 1969, chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Cao T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số D đường T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền ngày 01/5/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH C xác nhận và đồng ý trả cho Công ty TNHH G số tiền 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng); chia làm hai đợt thanh toán cụ thể như sau:

- Đợt 1: Ngày 08/5/2025, trả số tiền 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng), Công ty TNHH C đã thực hiện xong;

- Đợt 2: Ngày 21/5/2025, Công ty TNHH C tiếp tục trả số tiền 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng) cho Công ty TNHH G.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.500.000 (năm mươi sáu triệu năm trăm ngàn đồng), Công ty TNHH G tự nguyện chịu 28.250.000 (hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào 64.469.825 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0005692 ngày 13/10/2023 và 5.036.986 đồng theo biên lai thu số 0000637 ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty TNHH G được nhận lại 41.256.811 (bốn mươi một triệu hai trăm năm mươi sáu ngàn tám trăm mười một) đồng.

Công ty TNHH C phải nộp 28.250.000 (hai mươi tám triệu hai trăm năm mươi ngàn) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNT TP.HCM
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quốc Lưu